

Sử dụng câu đố trong hoạt động hướng dẫn trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi khám phá môi trường xung quanh

Trịnh Thị Hương Loan*, Nguyễn Thị Hải Vân**

*ThS, Trường CD Vĩnh Phúc **SV, Trường CD Vĩnh Phúc

Received: 10/7/2024; Accepted: 16/7/2024; Published: 7/8/2024

Abstract: The activity of exploring the surrounding environment is a method of activity that creates conditions for children to come into contact with the surrounding environment so that they can adapt to the environment, understand the environment and satisfy their own development needs. In order for the exploration activities to be highly effective, it is necessary to combine many different factors. In this article, the group of authors discusses the use of puzzles to create excitement for preschool children aged 4-5 years old to participate in this activity.

Keywords: Preschool children; Puzzles; Surrounding environment.

1. Đặt vấn đề

Giai đoạn lứa tuổi mầm non, trẻ có sự phát triển mạnh mẽ về đặc điểm tâm sinh lý; tư duy và ngôn ngữ. Trong quá trình sống, trẻ tích lũy được nhiều kinh nghiệm, biểu tượng về sự vật, hiện tượng xung quanh. Những biểu tượng về môi trường xung quanh (MTXQ) của trẻ ngày càng mở rộng, đa dạng và phong phú hơn. Sự phát triển, trong giai đoạn này, tạo điều kiện cho trẻ lĩnh hội được những biểu tượng khái quát về sự vật, hiện tượng và mối liên hệ giữa chúng. Để giúp trẻ được trải nghiệm, khám phá sự vật, hiện tượng xung quanh, giáo viên cần tạo ra môi trường học tập mà ở đó, trẻ được tạo cơ hội để khám phá kiến thức mới bằng việc phối hợp nhiều phương pháp và hình thức dạy học. Vận dụng câu đố vào tổ chức các hoạt động khám phá MTXQ sẽ tạo ra môi trường học tập hấp dẫn, mới mẻ, đáp ứng nhu cầu nhận thức ngày càng cao của trẻ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của câu đố

Cho đến nay, có rất nhiều quan niệm khác nhau về câu đố. Tác giả Triều Nguyên cho rằng: “Câu đố là một thể loại văn học dân gian, gồm hai bộ phận, bộ phận lời đố và bộ phận lời giải (vật đố); lời đố bằng văn vần, nhằm miêu tả vật đố một cách xác thực, hợp lẽ nhưng làm cho lạ hoá để khó đoán nhận; lời giải nêu tên vật đố, là những sự vật, hiện tượng phổ biến, ai cũng từng biết, từng hay” [2, tr.28]. Cùng bàn luận về vấn đề này, tác giả Vũ Ngọc Phan và các cộng sự quan niệm: “Câu đố là một loại hình sáng tác phản ánh các sự vật, hiện tượng của thế giới khách quan theo lối nói chệch (nói một đằng hiểu một nẻo)” [3, tr.257]. Dù còn nhiều quan điểm khác nhau, nhưng ta thấy các quan điểm trên có điểm chung: Khi sáng

tạo câu đố, người ta tìm đặc trưng và chức năng của từng vật cá biệt và sau đó phản ánh thông qua sự so sánh, hình tượng hóa và có các đặc điểm sau:

Thứ nhất, về nội dung: trong câu đố không chỉ chứa đựng tri thức thực tiễn. Đối tượng phản ánh của câu đố là các sự vật hiện tượng trong thế giới khách quan, phần lớn có liên quan đến những hoạt động sinh hoạt của người dân mà còn bao chứa trong đó ý nghĩa xã hội: Khi miêu tả thế giới hiện thực xung quanh con người, nhiều câu đố mang thêm ý nghĩa xã hội, mặc dù đó không phải là mục đích của câu đố.

Thứ hai, về hình thức: câu đố sáng tạo ra một thế giới hình tượng ẩn dụ bằng cách sử dụng phép lạ hóa nhằm tạo ra chất lượng mới cho những gì được phản ánh. Câu đố cho trẻ em thường ngắn gọn, nội dung rất đa dạng, dễ hiểu.

Thứ ba, về mục đích: câu đố được sáng tạo nhằm phát triển tư duy cho con người, đặc biệt là trẻ em.

Đối với trẻ mầm non, câu đố giúp trẻ có thêm hiểu biết về MTXQ như: thế giới thực vật (cây cỏ, hoa lá,...), thế giới động vật, các hiện tượng tự nhiên (đặc điểm thời tiết, các mùa trong năm,..). Sử dụng câu đố trong quá trình dạy học (QTDH), chính là việc sử dụng câu đố như một tình huống giao tiếp, để giải đáp được câu đố, trẻ phải vận dụng kiến thức của những hoạt động nhận thức khác nhau. Do đó, sử dụng câu đố trong QTDH góp phần giúp trẻ rèn luyện và nâng cao tư duy logic, năng lực phân tích, tổng hợp các kiến thức đã được học và năng lực vận dụng vào giải quyết tình huống thực tiễn.

Bên cạnh đó, câu đố thường sử dụng ngôn ngữ dễ nhớ, dễ thuộc, có vần điệu nhịp nhàng nên dễ dàng lôi cuốn trẻ vào hoạt động học tập. Việc sử dụng câu đố trong tổ chức hoạt động giúp chuyển giờ học căng

thẳng thành hình thức “học mà chơi, chơi mà học”, trẻ được thoải mái suy nghĩ, bàn bạc với các bạn để giải câu đố. Điều này, không những giúp giờ học trở nên nhẹ nhàng mà trẻ dễ dàng khắc sâu các biểu tượng, khái niệm đã học và hiệu quả của hoạt động được nâng cao. Câu đố không những cung cấp kiến thức, rèn kỹ năng tư duy và phát triển ngôn ngữ mà còn giáo dục trẻ tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước.

2.2. Trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi với hoạt động khám phá môi trường xung quanh

Giai đoạn, trẻ 4 - 5 tuổi có sự phát triển vượt trội so với các giai đoạn trước đó. Cụ thể:

Về nhận thức: Tư duy trực quan hình tượng phát triển mạnh và chiếm ưu thế. Ở độ tuổi này, trẻ có tư duy trực quan sơ đồ và những mầm mống đầu tiên của kiểu tư duy logic. Do đó, trẻ có thể hiểu được bản chất, mối quan hệ giữa những sự vật, hiện tượng. Trẻ thường bị hấp dẫn bởi những gì mới lạ và thường có mong muốn được tìm hiểu nguồn gốc, nguyên nhân, mối quan hệ giữa những sự vật, hiện tượng. Vì vậy, trong tổ chức hoạt động khám phá MTXQ, GV cần đưa ra những nội dung học tập nhằm giúp trẻ được khám phá, giải đáp các câu hỏi thắc mắc của trẻ như: Như thế nào...? Tại sao...? Cái gì...?..

Về chú ý: Trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi có sự thay đổi rõ rệt, khối lượng chú ý tăng lên, tính bền vững của chú ý ngày càng cao, có sự xuất hiện của chú ý có chủ định. Ở lứa tuổi này, trẻ thường ít tập trung vào những hoạt động đơn điệu, ít hấp dẫn; ngược lại trẻ thường bị hấp dẫn, lôi cuốn bởi những hoạt động sôi nổi, nhiều màu sắc. Vì vậy, việc sử dụng câu đố sẽ tạo hứng thú, kích thích sự tò mò của trẻ muốn giải câu đố, khám phá điều bí ẩn trong câu đố đó.

Về ngôn ngữ: Trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi, ngôn ngữ đã phát triển mạnh. Số lượng từ vựng được tích lũy khá phong phú (từ 4.000 đến 5.000 từ). Bên cạnh đó, trẻ cũng có khả năng sử dụng tương đối chính xác các từ loại khác nhau trong những ngữ cảnh khác nhau. Trẻ biết sử dụng ngữ điệu phù hợp, phối hợp cử chỉ, điệu bộ để bổ sung khi diễn đạt. Vì vậy, câu đố với ngôn từ đơn giản, dễ hiểu, có vần điệu nhẹ nhàng sẽ tạo hứng thú cho trẻ trong hoạt động học tập.

Về tình cảm: Trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi, đời sống tình cảm ổn định hơn, mức độ phong phú, phức tạp tăng dần theo các mối quan hệ giao tiếp với những người xung quanh. Mỗi nhận thức mới đều kích thích niềm vui, hứng thú, say mê của trẻ; trẻ nhận thức về cái đẹp, ý thức được nhiều hành vi tốt đẹp cần bày tỏ để làm vui lòng mọi người. Vì vậy, sử dụng câu đố trong dạy học sẽ kích thích sự hứng thú của trẻ, tạo

cảm xúc tích cực trong học tập và vui chơi.

2.3. Vận dụng câu đố trong hoạt động khám phá môi trường xung quanh ở trường mầm non

Khi sử dụng câu đố vào hoạt động khám phá MTXQ cho trẻ cần tuân thủ một số nguyên tắc sau:

Thứ nhất, gắn liền với mục tiêu, nội dung của hoạt động.

Thứ hai, đảm bảo tính vừa sức và tạo hứng thú đối với trẻ. Nguyên tắc này yêu cầu khi sử dụng câu đố vào hoạt động

Thứ ba, đảm bảo tính giáo dục và thẩm mỹ. Để đảm bảo nguyên tắc này, GV phải lựa chọn những câu đố có sử dụng ngôn ngữ gần gũi, rõ ràng, trong sáng, dễ hiểu đối với trẻ. Những hình ảnh trong câu đố phải là những hình ảnh đẹp, trong sáng, màu sắc tươi mới. Qua câu đố, giáo dục được tính thẩm mỹ cho trẻ, giúp trẻ biết yêu quý cái đẹp và sử dụng được ngôn ngữ trong cuộc sống hàng ngày.

Thứ tư, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả. Nguyên tắc này yêu cầu cô giáo lựa chọn những câu đố gần gũi, trẻ được trải nghiệm trong cuộc sống. Ngoài ra, độ khó của câu đố phải phù hợp với trình độ nhận thức của trẻ. Nếu câu đố quá khó thì dễ gây chán nản đối với trẻ, hoặc câu đố về biểu tượng không gần gũi với cuộc sống của trẻ, trẻ không vận dụng kiến thức đã tích lũy được để giải câu đố. Điều này gây khó khăn để cô giáo có thể tổ chức các hoạt động.

Sử dụng câu đố trong tổ chức hoạt động khám phá MTXQ cho trẻ từ 4-5 tuổi ở trường Mầm non cần tuân thủ các bước sau: Bước 1: GV xác định mục tiêu nội dung của hoạt động; Bước 2: Lựa chọn câu đố phù hợp với mục tiêu và nội dung của hoạt động; Bước 3: GV đưa ra câu đố; Bước 4: Tổ chức cho trẻ làm việc theo nhóm hay cá nhân để tìm lời giải đố; Bước 5: Tổ chức cho trẻ đưa ra câu trả lời giải đố trước lớp và GV đưa ra đáp án chính xác cuối cùng; Bước 6: GV đặt các câu hỏi có liên quan đến đối tượng được nhắc đến trong câu đố; Bước 7: GV kết luận kiến thức của hoạt động.

Ví dụ: Khi dạy về chủ đề: Phương tiện và luật giao thông, cần thực hiện các bước sau:

Bước 1: Mục tiêu, nội dung hoạt động: Trẻ biết có nhiều phương tiện giao thông; Trẻ biết tên, đặc điểm, tiếng kêu, nơi hoạt động của tàu thủy, tàu hỏa, máy bay, ô tô; Biết phương tiện giao thông hoạt động ở các đường riêng biệt như: đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường không; Hình thành và phát triển ở trẻ kỹ năng giải câu đố, so sánh theo cặp; Trẻ hứng thú khi khám phá các phương tiện giao thông.

Bước 2: GV lựa chọn các câu đố về phương tiện giao thông: Xe bốn bánh/Chạy bon bon/Kêu bíp bíp/

Là xe gì? (Xe ô tô): Thân tôi bằng sắt/Nổi được trên sông/Chờ chú hải quân/Tuần tra trên biển? Là cái gì? (tàu thủy); Cái gì chạy trên đường ray/Đưa em đi khắp chốn gần, nơi xa/Khi về đỗ ở sân ga/Người lên, kẻ xuống vào ra rộn ràng? (Tàu hỏa); Chẳng phải chim/Mà có cánh/Chờ hành khách/Đến mọi nơi/Giữa mây trời/Đang bay lượn/ Là gì? (Máy bay).

Bước 3: GV đưa ra câu đố. GV đặt các câu hỏi theo từng nhóm phương tiện để trẻ nhận biết đối tượng.

Bước 4: Tổ chức cho trẻ làm việc theo nhóm hay cá nhân để tìm lời giải đố.

Bước 5: Tổ chức cho trẻ đưa ra câu trả lời giải đố trước lớp, GV đưa ra đáp án chính xác cuối cùng.

Bước 6: GV đặt các câu hỏi có liên quan đến đối tượng được nhắc đến trong câu đố: Phương tiện giao thông đó có đặc điểm gì?, Hoạt động ở đâu?, Chạy bằng gì?, Tiếng kêu như thế nào? và tổ chức trẻ so sánh từng cặp đối tượng: (xe ô tô và máy bay), (tàu thủy và tàu hỏa): 2 loại phương tiện này giống nhau và khác nhau ở điểm nào?

Bước 7: GV kết luận kiến thức của hoạt động. Các phương tiện giao thông khác nhau về đặc điểm cấu tạo, tiếng kêu và cách hoạt động; Chúng giống nhau là các phương tiện giao thông đều chờ người và hàng hóa đi khắp nơi trong nước cũng như nước ngoài.

Tạo hứng thú cho trẻ là hoạt động mang ý nghĩa quan trọng trong các hoạt động học tập có chủ đích ở trường mầm non. Để tạo hứng thú cho trẻ trước khi vào hoạt động, GV thường tạo các tình huống học tập. Một trong những công cụ tạo hứng thú cho trẻ đó chính là câu đố. GV tổ chức cho trẻ thảo luận để giải câu đố nhanh, hoặc gọi trẻ trả lời nhanh câu đố và đặt các câu hỏi có liên quan đến đối tượng cần khám phá trong câu đố. **Ví dụ:** Khi giảng về chủ đề: Thế giới động, GV sử dụng các câu đố về các con vật nuôi trong gia đình để gợi hứng thú cho trẻ trước khi vào hoạt động. Ví dụ: Con gì quang quác/Cục tác cục te/Đẻ trứng tròn xoe/Gọi người đến lấy? (Con gà mái); Tôi nằm suốt đêm/Giữ cho nhà chủ/Nhưng tôi chỉ sủa/Những người lạ thôi? (Con chó), sau đó GV đặt câu hỏi: Đó các con, đó là những con vật nào? và dẫn dắt trẻ vào bài học. Ngoài con chó, con gà trống ra còn những con vật nuôi trong gia đình nào nữa.

Dựa vào đặc trưng của hoạt động nhận thức về khám phá MTXQ, GV sử dụng các câu đố có liên quan đến nội dung nhận thức để tổ chức, hướng dẫn trẻ chủ động tham gia hoạt động. GV tổ chức cho trẻ giải các câu đố có liên quan đến biểu tượng về đối tượng đề cập, từ đó hệ thống các câu hỏi để hướng dẫn trẻ tìm hiểu đặc điểm, tính chất, cấu tạo,...của

những đối tượng được nhắc đến trong câu đố, sau đó đưa ra các kết luận cho nội dung kiến thức trẻ vừa lĩnh hội được. **Ví dụ:** Tổ chức cho trẻ khám phá chủ đề: Tết và mùa xuân, GV có thể sử dụng các câu đố: Trắng, mềm, xốp nhẹ như bông/Rủ rề con gió ruồi rong khắp trời? (Mây); Xuân về hoa lá đón mời/Nhẹ nhàng giăng khắp đất trời dạo chơi? (Mùa xuân); Lá xanh biếc, quả vàng tươi/Xuân về tết đến thăm người bốn phương/Là cây gì? (Cây quýt); Hoa gì nhỏ nhỏ/Cánh màu hồng tươi/Hễ thấy hoa cười/Đúng là tết đến (Hoa đào),..

Sử dụng câu đố trong hoạt động mở rộng, củng cố kiến thức khoa học. Hoạt động này giúp trẻ không chỉ củng cố những biểu tượng của trẻ về MTXQ mà còn mở rộng giúp trẻ vận dụng những kiến thức đã học vào thực hành, giải quyết những tình huống cô giáo đưa ra. Ví dụ: Tết và mùa xuân, GV có thể sử dụng các câu đố sau để củng cố bài học: Hoa gì nhỏ nhỏ/Cánh màu hồng tươi/ Hễ thấy hoa cười/ Đúng là tết đến. (Hoa đào) hoặc Hoa đào ngoài Bắc/Hoa gì trong Nam/Cánh nhỏ màu vàng/Cùng vui đón tết (Hoa mai),..

3. Kết luận

Hoạt động khám phá MTXQ là một trong những hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong Chương trình giáo dục mầm non. Sử dụng câu đố trong dạy học hoạt động khám phá MTXQ cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi là một trong những biện pháp hữu hiệu nhằm tích cực hóa hoạt động học tập của trẻ. Câu đố không chỉ giúp trẻ bổ sung vốn từ trong sáng, đầy màu sắc vào vốn ngôn ngữ sẵn có của trẻ mà còn góp phần tạo không khí học tập sôi động, tích cực đồng thời rèn luyện tư duy cho trẻ, giúp nâng cao hiệu quả hoạt động khám phá MTXQ cho trẻ mẫu giáo.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình giáo dục mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non)* ngày 13/4/2021.
2. Triều Nguyên (2007), *Câu đố người Việt về Tự nhiên*, NXB Thuận Hoá.
3. Vũ Ngọc Phan, Tạ Phong Châu, Phạm Ngọc Hy (1977), *Hợp tuyển thơ văn Việt Nam, tập1: Văn học dân gian*, NXB Văn học, Hà Nội.
4. Hoàng Thị Phương (2015), *Giáo trình Lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
5. Lê Thị Ánh Tuyết, Trịnh Thanh Huyền, Đặng Thu Quỳnh (2007), *Tuyển tập truyện, thơ, câu đố mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.